

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI
INTERNATIONAL LABOUR AND SERVICES STOCK COMPANY

I N L A C O - H P

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

Trụ sở chính : Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3, lô 28A Lê Hồng Phong
Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Tel : 0225.3826348

Fax : 0225.3826838

Email : inlaco hp@inlaco hp.com.vn

Website : www.inlaco hp.com.vn



Nội dung

THÔNG TIN CHUNG	2
Thông tin khái quát về công ty	2
Quá trình hình thành và phát triển	5
Ngành nghề và địa bàn hoạt động	5
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy	5
Định hướng phát triển	7
Các rủi ro	7
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	8
Tình hình sản xuất kinh doanh	8
Tổ chức và nhân sự	8
Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án lớn	10
Kết quả hoạt động của các công ty có vốn góp	10
Tình hình tài chính	11
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	11
Báo cáo liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	13
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	13
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024	13
Tình hình tài chính	15
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	15
Kế hoạch phát triển	15
ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	16
Đánh giá của HĐQT về các hoạt động của công ty	16
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	16
Kế hoạch kinh doanh năm 2025	16
QUẢN TRỊ CÔNG TY	17
Hội đồng quản trị	17
Ban kiểm soát	18
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	19
Ý kiến kiểm toán	20
Báo cáo Tài chính năm 2024 được kiểm toán	21

I – THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát về công ty

Tên công ty	: Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài
Tên tiếng anh	: International Labour and Services Stock Company
Tên giao dịch	: INLACO – HP
Giấy CNĐK doanh nghiệp	: 055574
+ Mã số doanh nghiệp	: 0200344784
+ Đăng ký lần đầu	: ngày 24 tháng 03 năm 1999.
+ Đăng ký thay đổi lần 8	: ngày 09 tháng 01 năm 2024
Vốn điều lệ	: 61.003.910.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 61.003.910.000 đồng
Trụ sở chính	: Tầng 2 tòa nhà Piaggio, số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
Điện thoại	: 0225.3826348
Fax	: 0225.3826838
Email	: inlaco hp@inlaco hp.com.vn
Website	: www.inlaco hp.com.vn
Logo của công ty	:



Chi nhánh công tee tại TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ	: Số 12 Đoàn Như Hải, quận 4, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (028) 6654.6942/6654.6943
Fax	: (028) 3826.2097
Email	: hcmbranch@inlaco hp.com.vn

Công ty là :

- Thành viên Hiệp hội chủ tàu Việt Nam – VSA
- Thành viên Hiệp hội Đại lý và Môi giới hàng hải Việt Nam - VISABA
- Thành viên Hiệp hội Xuất khẩu lao động Việt Nam

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài là một doanh nghiệp được hình thành trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài, đơn vị thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam theo quyết định số : 77/1999/QĐ-BGTVT ngày

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

07/01/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài (INLACO – HP) – doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành công ty cổ phần.

Là một công ty khi cổ phần hóa với số vốn nhỏ bé, cơ sở vật chất kỹ thuật nghèo nàn : vốn điều lệ của công ty chỉ có 3,50 tỷ đồng; cơ sở vật chất có duy nhất một tàu Phà Lại với trọng tải 4.375 DWT đã 38 tuổi, khai thác được trên tuyến nội địa và 4 gian nhà cấp 4 làm văn phòng công ty tại số 4 Nguyễn Trãi, với 160 cán bộ nhân viên và sĩ quan thuyền viên; doanh thu năm đầu tiên sau cổ phần hóa đạt 9,20 tỷ đồng, cho đến hiện nay có những năm doanh thu đã tăng hơn 20 lần so với năm đầu tiên khi cổ phần hóa.

Bằng nguồn vốn tích lũy và vay ngân hàng thương mại, được sự ủng hộ của cổ đông, tại thời điểm cao nhất, công ty đã sở hữu 09 tàu vận tải biển với số tấn trọng tải : 60.069DWT, với phạm vi hoạt động khắp châu Á. Tuy nhiên do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế từ năm 2008 và kéo dài trong nhiều năm, cùng với việc một số tàu đã hết hạn sử dụng và thực hiện tái cơ cấu tài sản để công ty tiến tới lành mạnh về tài chính, hiện nay công ty không còn tàu vận tải.

Đội ngũ sĩ quan thuyền viên của công ty từng bước trưởng thành, đã được nhiều chủ tàu trong và ngoài nước biết đến, thuyền viên của công ty đã có mặt ở nhiều cảng của châu Âu, châu Á, châu Mỹ, châu Úc và châu Phi.

Qua từng năm phấn đấu cho đến ngày hôm nay, Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài đã gặt hái được những thành quả nhất định, ngày càng khẳng định được vị thế và uy tín của công ty trên thương trường trong và ngoài nước. Thương hiệu INLACO HAIPHONG ngày càng được các chủ tàu, các khách hàng trong và ngoài nước biết đến.

Những sự kiện quan trọng

♦ Ngày 02/02/1991 Tổng Giám đốc Liên hiệp Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 45/QĐ/TCCB về việc thành lập Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài – đơn vị hạch toán phụ thuộc trực thuộc Văn phòng Liên hiệp Hàng hải Việt Nam

♦ Ngày 29/04/1992 Tổng Giám đốc Liên hiệp Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 253/QĐ-TCCB về việc chuyển Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài thành một doanh nghiệp có đầy đủ tư cách pháp nhân trực thuộc Liên hiệp Hàng hải Việt Nam.

♦ Ngày 29/06/1993 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ra quyết định số 1296/QĐ/TCCB-LĐ về việc thành lập doanh nghiệp nhà nước : Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài với số vốn kinh doanh : 239.000.000 đồng.

♦ Ngày 19/05/1988 thực hiện chỉ thị số 20/1988/CT-TT ngày 21.04/1998 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước và công văn số 349/TCTL ngày 06/05/1988 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc đánh giá phân loại, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, toàn thể cán bộ chủ chốt của Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài đã họp và thống nhất ký tên đề nghị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam cho phép được cổ phần hóa công ty.

♦ Ngày 07/01/1999 Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 77/1999/QĐ-BGTVT về việc chuyển Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài – doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thành công ty cổ phần.

♦ Ngày 13/03/1999, công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Đại hội đã bầu ra Hội đồng quản trị công ty gồm 07 thành viên do ông Nguyễn Xuân Hồ nguyên Giám đốc Công ty làm chủ tịch, Ban kiểm soát công ty gồm 03 thành viên; Đại hội đã thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trong những năm từ năm 1999 đến năm 2001.

Khi thành lập, vốn điều lệ của công ty là 3.500.000.000đ, trong đó phần vốn Nhà nước do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam làm đại diện sở hữu, chiếm tỷ lệ 30% vốn điều lệ.

♦ Ngày 24/03/1999 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 055574 cho Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài.

♦ Ngày 16/12/2005 Giám đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Giấy chứng nhận Đăng ký giao dịch cổ phiếu số 09/TTGDHN-ĐKGD cho công ty và ngày 26/12/2005, cổ phiếu của công ty đã tiến hành giao dịch phiên đầu tiên tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là **ILC**

♦ Ngày 13/01/2007, Công ty khánh thành và đưa vào sử dụng tòa nhà 5 tầng trên diện tích 250m² tại số 4 Nguyễn Trãi, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng. Tòa nhà vừa được làm trụ sở chính của Công ty, vừa được công ty sử dụng để cho các công ty thuê làm văn phòng làm việc, làm tăng thêm doanh thu và lợi nhuận hàng năm của Công ty.

♦ Ngày 28/05/2014, cổ phiếu của công ty bị hủy niêm yết trên sàn giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội do kết quả sản xuất kinh doanh bị thua lỗ trong 03 năm liên tục (năm 2011, 2012 và 2013) – thuộc diện hủy niêm yết theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 60 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ.

♦ Trong năm 2017 công ty đã hoàn thành việc tái cơ cấu tài sản hình thành từ nguồn vốn vay ngân hàng thương mại để tiến tới lành mạnh về tài chính, bằng việc đàm phán với Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam (MSB) bàn giao hai (2) tàu vận tải biển viển dương được đầu tư bằng vốn vay của Ngân hàng MSB cho MSB để thay thế nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng.

➤ Tàu Inlaco Brave : Được bàn giao ngày 22/08/2017

➤ Tàu ILC Union : Được bàn giao ngày 26/10/2017.

♦ Ngày 03/08/2018, cổ phiếu của Công ty được chấp thuận đăng ký giao dịch trên sàn Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với số lượng chứng khoán giao dịch : 6.100.391 cổ phiếu và ngày 10/08/2018 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán Upcom thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

♦ Năm 2018 sau khi thực hiện tái cơ cấu tài sản và tài chính của công ty, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty đã dần dần khắc phục được tình trạng kinh doanh thua lỗ và đã có lãi sau nhiều năm liên tục thua lỗ do bị ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng kinh tế thế giới và việc đầu tư phát triển đội tàu trong thời kỳ trước.

♦ Ngày 09/06/2020 Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đã thoái toàn bộ 1.517.500 số cổ phần sở hữu tại công ty và công ty không còn là công ty liên kết của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

♦ Quá trình tăng vốn điều lệ

TT	Thời gian	Vốn điều lệ	Nội dung thay đổi
Lần 1	13/03/1999	3.500.000.000	Vốn điều lệ khi thành lập Công ty
Lần 2	15/08/2004	6.000.000.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cho cổ đông hiện hữu.
Lần 3	19/03/2007	11.390.820.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
Lần 4	18/9/2007	40.740.520.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
Lần 5	18/12/2012	61.003.910.000	Trả cổ phiếu thưởng

Như vậy qua các đợt tăng bốn, vốn điều lệ của công ty hiện nay là : **61.003.910.000 đồng** tương ứng với 6.100.393 cổ phần.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay công ty đang kinh doanh trên các lĩnh vực chủ yếu như sau :

- *Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước và lao động đi làm việc ở nước ngoài;*
- *Dịch vụ hàng hải*
- *Cho thuê văn phòng*
- *Kinh doanh thương mại*

Địa bàn kinh doanh :

Là một doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải và cho thuê thuyền viên trong nước và nước ngoài nên địa bàn hoạt động của công ty trải rộng khắp các vùng biển và các cảng tại nhiều nước, nhiều khu vực trên thế giới.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy

Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Mô hình quản trị Công ty : Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát – Ban điều hành.

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo tài chính và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty có 07 thành viên, trong đó Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐQT do các thành viên HĐQT bầu ra.

Hiện nay HĐQT của Công ty có : 01 thành viên đảm nhận chức danh chủ tịch HĐQT; 01 thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, 01 thành viên là thành viên HĐQT độc lập và 04 thành viên HĐQT không tham gia điều hành.

Nhiệm kỳ tối đa của từng thành viên là 05 năm, các thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại, Chủ tịch và Phó chủ tịch do Hội đồng quản trị bầu ra.

Ban kiểm soát

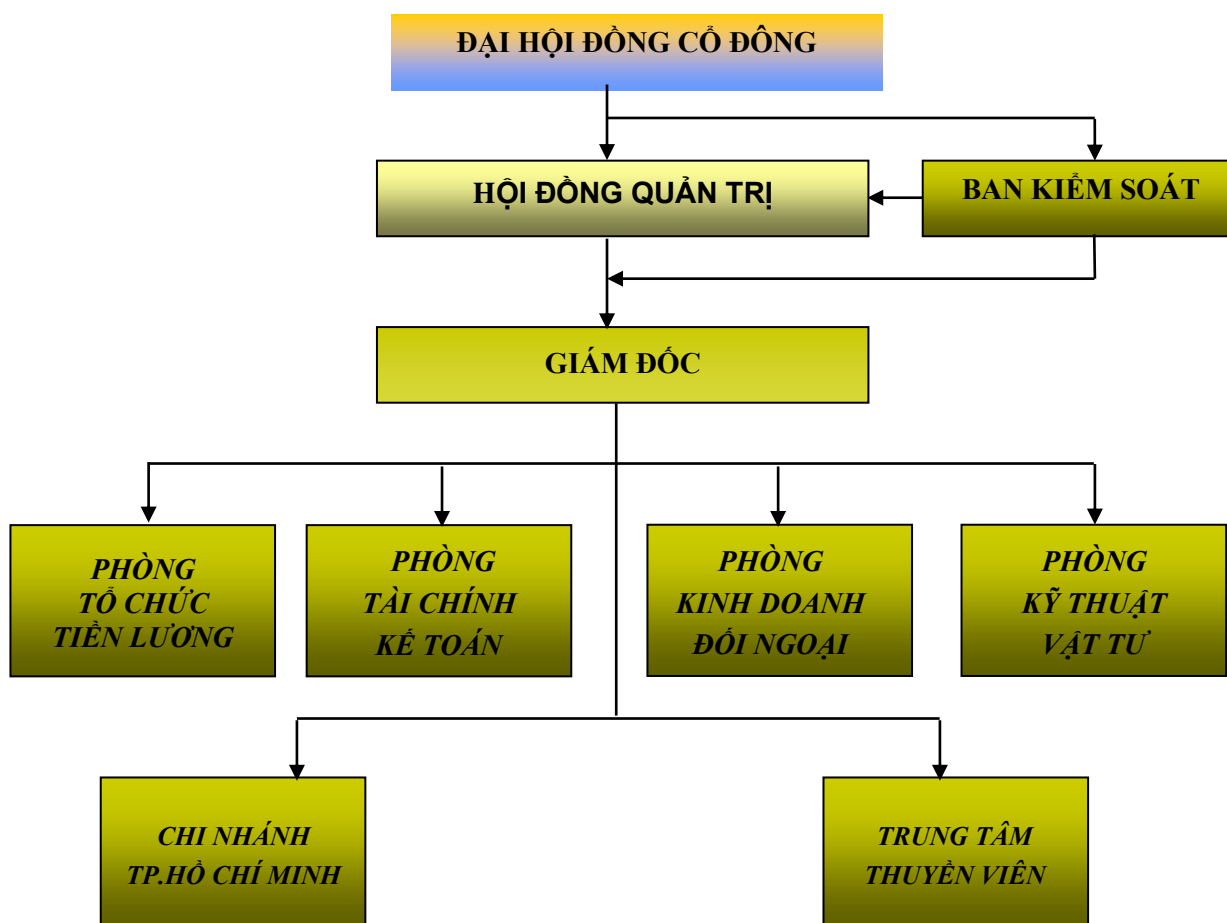
Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và thay mặt Đại hội đồng cổ đông giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát của Công ty có 03 thành viên, Trưởng ban Kiểm soát do các thành viên Ban kiểm soát bầu ra.

Ban Điều hành

Ban điều hành Công ty hiện nay có hai (02) thành viên, gồm Giám đốc và Kế toán trưởng. Giám đốc là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của công ty



Công ty con :

Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ INLACO

Tên viết tắt : INLAVESCO

Là công ty con của công ty từ ngày thành lập, với chi tiết như sau :

- Giấy chứng nhận đăng ký công ty cổ phần :
 - + Mã số doanh nghiệp : 0201604876
 - + Đăng ký lần đầu : ngày 31 tháng 12 năm 2014
 - + Đăng ký thay đổi lần 5 : ngày 23 tháng 02 năm 2024.
- Vốn điều lệ hiện nay : 17.687.000.000đ
 - + Vốn góp của Inlaco : 17.447.000.000đ, tỷ lệ sở hữu 98,64% vốn điều lệ.
- Trụ sở chính : Tầng 2, tòa nhà Piaggio, số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
- Hoạt động chính là vận tải đường bộ, đường biển và kinh doanh thương mại.

Công ty cổ phần Cung ứng Nhân lực INLACO

Tên viết tắt : IMSCO

Là công ty con của công ty từ ngày 10 tháng 02 năm 2023, với chi tiết như sau :

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần :

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- + Mã số doanh nghiệp : 0201604876
- + Đăng ký lần đầu : ngày 29 tháng 01 năm 2022
- + Đăng ký thay đổi lần 2 : ngày 31 tháng 10 năm 2023
- Vốn điều lệ : 5.000.000.000đ
 - + Vốn góp của Inlaco : 4.900.000.000đ, tỷ lệ sở hữu 98% vốn điều lệ
- Trụ sở chính : Tầng 2, tòa nhà Piaggio, số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.
- Hoạt động chính : Đào tạo thuyền viên tàu biển và cung ứng sĩ quan, thuyền viên cho các chủ tàu vận tải biển trong và ngoài nước.

5. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của công ty: đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững nhằm đa hoá lợi nhuận trên cơ sở phát huy hết công suất cũng nh- các nguồn lực của công ty

Chiến l- ợc phát triển chung và dài hạn :

- *Tập trung vào lĩnh vực đào tạo để tạo nguồn sĩ quan thuyền viên đủ tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu thuê thuyền viên ngày càng tăng của các chủ tàu trong và ngoài nước, phấn đấu trở thành một trong những công ty cho thuê “Thuyền viên” có uy tín của Việt Nam, giữ vững và phát triển thương hiệu “INLACO HAIPHONG”.*
- *Đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt là lĩnh vực xuất khẩu lao động, dịch vụ hàng hải..*

6. Các rủi ro

Các rủi ro có thể ảnh h- ưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các mục tiêu của Công ty hiện nay:

- Thị trường vận tải biển có xu hướng chuyển sang vận chuyển những lô hàng lớn hơn, yêu cầu được vận chuyển bởi các thể hệ mới, hiện đại và các qui định, tiêu chuẩn của các Công ước mới ban hành ngày càng đưa ra các yêu cầu khắt khe hơn để bảo vệ con người và môi trường (Các quy định về giảm phát khí thải NO, SO2...) làm phát sinh thêm chi phí đào tạo sĩ quan, thuyền viên để đáp ứng yêu cầu của chủ tàu, người thuê thuyền viên.
- Trong trung hạn, thị trường vận tải biển được dự báo là vẫn có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Ngành vận tải biển vốn rất nhạy cảm trước bất kỳ biến động nào của kinh tế - chính trị thế giới. Việc nhiều quốc gia tăng cường bảo hộ thương mại và sản xuất, tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; lạm phát trên phạm vi toàn cầu và nguy cơ suy thoái của nhiều nền kinh tế lớn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhu cầu tiêu dùng cũng như nhu cầu vận chuyển hàng hoá, sẽ tạo nên những tác động khó lường tới hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; lạm phát trên phạm vi toàn cầu và nguy cơ suy thoái của nhiều nền kinh tế lớn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhu cầu tiêu dùng cũng như nhu cầu vận chuyển hàng hoá, sẽ tạo nên những tác động khó lường tới thị trường vận tải biển, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu sử dụng lao động hàng hải.
- Các quy ước, các quy định mới của thế giới liên quan đến ngành hàng hải.

II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 công ty đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau :

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán , tổng tài sản của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024 : 90,24 tỷ đồng, trong đó :

- + Tài sản ngắn hạn : 86,417 tỷ đồng, tăng so với năm 2023 : 8,273 tỷ đồng.
- + Tài sản dài hạn : 3,823 tỷ đồng, tăng so với năm 2023 : 2,646 tỷ đồng.

Về kết quả sản xuất kinh doanh , tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đạt 143,466 tỷ đồng bằng 98,35% so với kế hoạch năm , tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 12,125 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh : 5,292 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành công ty

- Ông **Hoàng Linh Sơn** : Giám đốc
- Bà **Tạ Thị Tuyết Minh** : Kế toán trưởng

Tóm tắt lý lịch thành viên Ban điều hành

➤ Ông **Hoàng Linh Sơn** □ Giám đốc công ty

- Giới tính : nam
- Ngày sinh : 10/02/1969
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : B16 Mê Linh , Anh Dũng, Đông Kinh, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư - Điều khiển tàu biển
Cử nhân Quản trị kinh doanh (tại chức)
Thạc sĩ Quản lý tàu biển - Đại học Hàng hải
Quốc tế tại Thụy Điển
- Quá trình công tác :
 - ◇ Công tác tại công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài từ năm 1994 đến nay.
 - ◇ Từ 1994 — 1995 : Chuyên viên phòng Khai thác - Đại lý công ty
 - ◇ Từ 1995 — 2004 : Trưởng phòng Kinh doanh Đối ngoại công ty.
 - ◇ Từ tháng 02/2005 – tháng 06/2020 : Phó giám đốc công ty.
 - ◇ Được bổ nhiệm làm Giám đốc công ty từ ngày 23/06/2020 đến nay.
 - ◇ Ủy viên Hội đồng quản trị công ty từ khóa 1 đến nay.
- Số cổ phần sở hữu : 107.550 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty : không
- Người có liên quan sở hữu cổ phần công ty : không

➤ Bà **Tạ thị Tuyết Minh** □ Kế toán trưởng

- Giới tính : nữ

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Ngày sinh : 21/06/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 71/654 Ngô Gia Tự, khu Sao Sáng, Phường Thành Tô
Quận Hải An, TP. Hải Phòng
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế ;Thạc sĩ Kinh tế.
- Quá trình công tác :
 - ◇ Công tác tại công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài từ năm 2000 đến nay.
 - ◇ Từ 2000 — 2009 : Nhân viên phòng Tài chính kế toán
 - ◇ Từ 2009 — 10/2023 : Phó phòng Tài chính kế toán
 - ◇ Từ 11/2023 đến nay : Kế toán trưởng công ty
- Số cổ phần nắm giữ : 55.968 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty : không
- Ng- ời có liên quan sở hữu cổ phần công ty : không

Những thay đổi trong Ban điều hành : không

Số lượng cán bộ công nhân viên

Tổng số lao động công ty đang quản lý đến 31/12/2024 (bao gồm cả lao động ký hợp đồng dài hạn và ngắn hạn) gồm 246 ng- ời, chi tiết nh- sau:

Phân theo trình độ lao động	Số lượng (ng)	Tỷ lệ (%)
Trình độ trên đại học	03	1,22%
Trình độ đại học	73	29,68%
Trình độ cao đẳng	68	27,64%
Trình độ trung cấp, sơ cấp	102	41,46%
Tổng cộng	246	100,00%

- **Số lượng cán bộ công nhân viên văn phòng công ty** (bao gồm cả chi nhánh của công ty tại thành phố Hồ Chí Minh) : **20 người .**

Trong đó :

- Trình độ thạc sĩ : 03 ng- ời
- Trình độ kỹ s- , cử nhân : 17 ng- ời

- **Số lượng sĩ quan thuyền viên** : **226 người.**

Trong đó : **◆Phân loại theo trình độ**

- Trình độ kỹ s- : 56 ng- ời
- Trình độ cao đẳng : 68 ng- ời
- Trình độ trung cấp, sơ cấp : 102 ng- ời

◆Phân loại theo chức danh

- Sĩ quan quản lý

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Thuyền tr- ồng, đại phó : 18 ng- ời
- Máy tr- ồng, máy 1 : 20 ng- ời
- Sĩ quan vận hành
 - Boong (Thuyền phó 2, 3) : 25 ng- ời
 - Máy (Máy 2, 3), điện : 28 ng- ời
- Thủy thủ, thợ máy, thợ điện : 95 ng- ời
- Thợ máy, thợ điện : 70 ng- ời
- Thủy thủ tr- ồng, thợ cả : 25 ng- ời
- Bếp, phục vụ : 25 ng- ời

Số lượng lao động của công ty năm 2024 giảm 59 lao động so với năm 2023 (lao động có mặt tại ngày 31/12/2023 là 305 người).

Công ty đã thực hiện đầy đủ các chính sách đối với ng- ời lao động theo các quy định về Pháp luật lao động nh- ký và thanh lý hợp đồng lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn cho ng- ời lao động.

Thực hiện tốt các quy định của Công - ớc Lao động hàng hải MLC- 2006 của Tổ chức lao động quốc tế ILO, đáp ứng các điều kiện về lao động, sinh hoạt của sĩ quan thuyền viên trên tàu, trả l- ơng đầy đủ và đúng hạn cho thuyền viên.

3. Tình hình đầu t thực hiện các dự án lớn : Trong năm Công ty không có dự án nào được đầu tư.

4. Kết quả hoạt động của các công ty có vốn góp.

Đơn vị : 1.000đ

TT	Tên công ty	Tỷ lệ vốn góp của Inlaco	Năm 2024	
			Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế
1	Công ty CP Cung ứng nhân lực Inlaco	98.00%	108.215.208	3.123.951
1	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Inlaco	98,64%	5.143.119	(27.499)

5. Tình hình tài chính

a./ Tình hình tài chính (Theo Báo cáo Tài chính hợp nhất đã được kiểm toán)

Đơn vị : 1000đ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/Giảm
1	Tổng giá trị tài sản	79.322.480	90.240.190	10.917.710
2	Doanh thu thuần	184.376.019	143.569.589	(40.806.430)
3	Lợi nhuận thuần từ SXKD	10.880.492	5.291.912	(5.588.580)
4	Lợi nhuận khác	(8.204.045)	6.832.631	15.036.676

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

5	Lợi nhuận trước thuế	2.676.447	12.124.544	9.449.097
---	----------------------	-----------	------------	-----------

b./ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (OK)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản + Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản + Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	% %	98,51 1,49	95,76 4,24
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn + Nguồn vốn tổng sở hữu / Tổng nguồn vốn	% %	35,06 64,94	35,72 64,28
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	Lần	2,28	1,69
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Khả năng thanh toán nhanh + Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần Lần	3,89 3,89	3,54 3,58
5	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Tỷ suất lợi nhuận/Dthu thuần + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / Dthu thuần	% % % %	5,90 4,00 2,60 5,90	3,69 17,52 2,60 3,69

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu t

a./ Cổ phần

Tổng số cổ phiếu theo từng loại vào thời điểm chốt danh sách cổ đông :

▪ Cổ phiếu phổ thông	: 6.100.391 cổ phiếu
Trong đó : + Cổ phiếu đang l- u hành	: 6.079.071 cổ phiếu
+ Cổ phiếu quỹ	: 21.320 cổ phiếu

b./ Cơ cấu cổ đông

Tổng số cổ đông : 417 cổ đông nắm giữ 6.079.071 cổ phiếu phổ thông do công ty phát hành (đã loại trừ 21.320 cổ phiếu quỹ). Trong đó :

TT	Cơ cấu cổ đông	Số l- ợng	Số cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước	408	6.057.721	99,65%
1	Cá nhân	392	5.366.399	88,28%
2	Tổ chức	16	691.322	11,37%
II	Cổ đông n i	9	21.350	00,35%

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

1	Cá nhân	9	21.350	00,35%
Tổng cộng		417	6.079.071	100,00%

(Nguồn : Danh sách cổ đông chốt ngày 24 tháng 4 năm 2024)

Số lượng cổ đông sở hữu từ 1% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của công ty :

Có 20 cổ đông chiếm tỷ lệ 4,80% tổng số cổ đông của công ty, nắm giữ 4.421.467 cổ phần chiếm 72,73% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Cá nhân trong n- ớc	17	3.774.342	62,09%
Tổ chức trong n- ớc	3	647.125	10,64%
Cộng	20	4.421.467	72.73%

Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của công ty :

Bà Trịnh Thị Nga : sở hữu 1.517.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Địa chỉ : số 33/113 Vũ Chí Thắng, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

Bà Hoàng Thị Hoan : sở hữu 354.585 cổ phần chiếm tỷ lệ 5,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Địa chỉ : Vũ Lễ, Kiến Xương, Thái Bình.

Công ty TNHH Việt Maritime Holdings : sở hữu 311.700 cổ phần chiếm tỷ lệ 5,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Địa chỉ : Số 371 Nguyễn Văn Linh, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng

Cổ đông là người n :

9 cổ đông, nắm giữ 21.350 cổ phần chiếm tỷ trọng 0,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

c./ **Tình hình thay đổi vốn đầu t** : không

d./ **Giao dịch cổ phiếu quỹ** : không

e./ **Các chứng khoán khác** : không

7. Báo cáo liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

7.1 Về môi trường

Hoạt động chính của Công ty hiện nay là cho thuê sĩ quan thuyền viên đi làm việc trên các tàu biển của các chủ tàu trong và ngoài n- ớc. Hoạt động vận tải biển chủ yếu sử dụng năng lượng là dầu DO và dầu FO để chạy tàu. Việc sử dụng nhiên liệu này có tác động rất lớn đến môi tr- ờng tự nhiên, đặc biệt là môi tr- ờng biển và các vùng n- ớc tàu neo đậu.

Vì vậy để giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường, công ty đã phổ biến và yêu cầu sĩ quan thuyền viên làm việc trên tàu :

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Thực hiện tốt các quy định của Công ước MARPOL 73/78 của Tổ chức biển quốc tế (IMO) về ngăn ngừa ô nhiễm do tàu gây ra, Công ước này là một trong những Công ước chủ chốt về bảo vệ môi trường biển. Công ước đưa ra những quy định nhằm ngăn chặn ô nhiễm gây ra do vận chuyển hàng hóa là dầu mỏ, hàng nguy hiểm, độc hại, cũng như do nước, rác và khí thải ra từ tàu. Việt Nam đã tham gia Công ước này năm 1991.

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường : Công ty và thuyền viên của công ty chưa từng bị xử phạt (trong nước và nước ngoài) do không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường của Việt nam và các nước trên thế giới khi tàu ghé vào để xếp dỡ hàng hóa.

7.2 Chính sách liên quan đến người lao động

Công ty cam kết thực hiện đúng các điều trong Thỏa - ước lao động đối với ng- ời lao động, đảm bảo các quyền lợi hợp pháp và chính đáng của ng- ời lao động, xây dựng môi tr- ờng làm việc cạnh tranh , lành mạnh.

Thực hiện tốt các quy định của Công - ước Lao động hàng hải MLC — 2006 của Tổ chức lao động quốc tế ILO đối với ng- ời lao động là sĩ quan thuyền viên làm việc trên các tàu biển.

Tạo điều kiện để ng- ời lao động tham gia các khóa đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ năng nghiệp vụ.

7.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong những năm qua, Công ty đã tham gia nhiều hoạt động cộng đồng thiết thực nh- giúp đỡ các đối t- ượng có hoàn cảnh khó khăn, trao tặng học bổng cho những sinh viên ngành hàng hải có kết quả học tập xuất sắc, ủng hộ đồng bào bị bão lụt, thiên tai.

III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Đơn vị tính : 1.000đ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm		Tỷ lệ % so	
			2023	2024	2023	KH
1	Doanh thu HĐKD	152.600.000	184.376.019	143.569.589	77,87	94,08
a	Cho thuê lao động	133.600.000	158.854.815	138.466.470	87,17	103,64
b	HĐ thương mại & vận tải	19.000.000	25.521.204	5.103.119	20,00	26,86
2	Lãi, lỗ	11.200.000	4.664.418			
a	Từ HĐKD chính	11.200.000	10.880.492	5.291.912	48,64	47,25
b	Lợi nhuận khác		(8.204.045)	6.832631		
d	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ.		2.058.843	9.593.504		

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Sau khi cơ cấu lại tài sản và bàn giao các tàu công ty đang sở hữu cho Ngân hàng Th- ơng mại cổ phần Hàng hải để giải quyết số d- tiền còn vay nợ ngân hàng để đầu t- mua tàu, nên tài sản cố định của công ty chiếm tỷ trọng không lớn trong tổng số tài sản của công ty.

Về cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2024, nh- sau :

Chỉ tiêu	01/01/2024	31/12/2024
----------	------------	------------

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	78.144.255.350	98,51%	86.416.582.541	95,76%
Tài sản dài hạn	1.178.224.512	1,49%	3.823.607.145	4,24%
- Tài sản cố định			2.549.133.504	2,83%
- Tài sản dài hạn khác	1.178.224.512	1,49%	1.274.473.641	1,41%
Cộng	79.322.479.862	100%	90.240.189.686	100%

Giá trị tài sản công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024 so với ngày 01/01/2024 tăng 10,917 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Đến ngày 31/12/2024, tổng số nợ phải trả của công ty là 32,257 tỷ đồng, tăng 4,423 tỷ đồng so với số nợ đầu năm 2024. Trong đó :

b1./ Nợ ngắn hạn : 24,152 tỷ đồng tăng 20,17% so với đầu năm 2024. Nợ ngắn hạn chủ yếu là nợ phải trả cho người bán, cung cấp dịch vụ, mua ngoài và tiền lương của sĩ quan thuyền viên đi làm thuê cho các chủ tàu trong nước và nước ngoài đến hạn trả, người mua trả tiền trước.

b2./ Nợ dài hạn : 8,085 tỷ đồng bằng 104,78% so với đầu năm 2024 Trong đó số tiền : 6,841 tỷ đồng là số dư nợ Ngân hàng Hàng hải Việt Nam tiền vay mua tàu còn lại sau khi công ty thực hiện các thỏa thuận thanh toán bù trừ và trả nợ vay khi bàn giao lại hai tàu Inlaco Brave và ILC Union cho Ngân hàng,

Trong đó số tiền : 6,535 tỷ đồng là số dư nợ Ngân hàng Hàng hải Việt Nam tiền vay mua tàu còn lại sau khi công ty thực hiện các thỏa thuận thanh toán bù trừ và trả nợ vay khi bàn giao lại hai tàu Inlaco Brave và ILC Union cho Ngân hàng, số dư nợ hiện nay đã được Ngân hàng khoan nợ và không tính lãi.

Công ty ch- a phát sinh nợ quá hạn

Tình hình nợ phải trả của công ty tại thời điểm 01/01/2024 và 31/12/2024 nh- sau :

Chỉ tiêu	01/01/2024		31/12/2024	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Nợ ngắn hạn	20.097.844.624	34,17%	24.151.856.515	74,92%
Nợ dài hạn	7.716.514.882	65,83%	8.085.592.397	25,08%
Cộng	27.814.359.506	100%	32.237.448.912	100%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Kiểm soát và theo dõi chất lượng tuyển dụng và đào tạo thuyền viên. - Cập nhật và tăng cường kiểm tra đánh giá thuyền viên đi làm thuê cho các công ty trong nước và thuyền viên đi làm thuê cho nước ngoài về Bộ luật Quản lý an toàn (ISM Code); Bộ luật An ninh tàu biển và cảng biển (ISPS Code) và Công ước về lao động hàng hải MLC-2006. - Thực hiện nghiêm túc các quy định của Hệ thống quản lý an toàn và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008. Thực hiện việc đào

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

tạo và quản lý thuyền viên theo đúng Sổ tay về quản lý chất lượng thuyền viên. - Tăng cường khâu quản lý và thực hành tiết kiệm chi phí của bộ máy văn phòng công ty.

Về cơ cấu tổ chức

Sắp xếp và bố trí lại cán bộ công nhân viên để nâng cao tinh thần trách nhiệm của người lao động và gắn hiệu quả công việc với thu nhập của cá nhân người lao động.

Về chính sách quản lý

- Kiểm soát và theo dõi chất lượng tuyển dụng và đào tạo thuyền viên.
- Cập nhật và tăng cường kiểm tra đánh giá thuyền viên làm việc cho đội tàu công ty và thuyền viên đi làm thuê về Bộ luật Quản lý an toàn (ISM Code); Bộ luật an ninh tàu biển và cảng biển (ISPS Code) và Công ước về lao động hàng hải MLC-2006.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Hệ thống quản lý an toàn và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008. Thực hiện việc đào tạo và quản lý thuyền viên theo đúng Sổ tay về quản lý chất lượng thuyền viên.
- Tăng cường khâu quản lý và thực hành tiết kiệm chi phí của bộ máy văn phòng công ty - Chi nhánh và các công ty con.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bước sang năm 2025, năm đầu tiên của nhiệm kỳ thứ VII - Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty,

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Về chính sách quản lý - Kiểm soát và theo dõi chất lượng tuyển dụng và đào tạo thuyền viên.

- Cập nhật và tăng cường kiểm tra đánh giá thuyền viên đi làm thuê cho các công ty trong nước và thuyền viên đi làm thuê cho nước ngoài về Bộ luật Quản lý an toàn (ISM Code); Bộ luật an ninh tàu biển và cảng biển (ISPS Code) và Công ước về lao động hàng hải MLC-2006.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Hệ thống quản lý an toàn và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008. Thực hiện việc đào tạo và quản lý thuyền viên theo đúng Sổ tay về quản lý chất lượng thuyền viên.
- Tăng cường khâu quản lý và thực hành tiết kiệm chi phí của bộ máy văn phòng công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai bước sang năm 2025, sau khi đã hoàn thành thực hiện việc tái cơ cấu tài sản, công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau :

a/ Tập trung vào công tác tuyển dụng và đào tạo, huấn luyện đội ngũ thuyền viên cả về số lượng và chất lượng cũng như tính chuyên nghiệp nhằm đáp ứng kịp thời các nhu cầu của các chủ tàu trong và ngoài nước trong việc cung ứng thuyền viên.

b/. Tiếp tục tìm kiếm các nguồn để thuê tàu với hình thức thuê tàu trần (Bareboard) để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động, từng bước đi vào ổn định và phát triển.

c/ Mở thêm một số dịch vụ khác để tăng thêm việc làm cho người lao động và nguồn thu nhập cho công ty.

IV – ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2024, HĐQT cùng Ban điều hành đã chủ động theo sát, đánh giá thị trường, căn cứ tình hình thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty để tận dụng các cơ hội thị trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Trong quá trình thực hiện, HĐQT, Ban điều hành luôn đoàn kết, thống nhất trong việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu trong Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tạo sự tin tưởng cho tập thể người lao động và các cổ đông của Công ty. HĐQT đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và đột xuất đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Đối với công ty INLACO HAIPHONG, d- ới sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, sự đoàn kết nhất trí của tập thể ng- ời lao động, sự hợp tác và chia sẻ khó khăn của lực l- ợng sĩ quan thuyền viên và ng- ời lao động trong công ty, công ty đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp để tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu, tăng c- ờng công tác kiểm tra, giám sát, phối hợp trên văn phòng cũng nh- d- ới các ph- ơng tiện vận tải, nên vẫn duy trì đ- ợc sản xuất, ổn định đ- ợc việc làm và đời sống của ng- ời lao động.

Đặc biệt thị trường cho các chủ tàu nước ngoài thuê cho các chủ tàu n- ớc ngoài thuê thuyền viên, mặc dù còn vướng mắc rất nhiều về mặt thủ tục pháp lee theo quy định của Luật pháp nhưng công ty vẫn giữ vững, và tiến tới ổn định và có sự tăng tr- ờng thông qua Công ty của mình – Công ty cổ phần Cung ứng Nhân lực Inlaco (Vốn góp của Inlaco chiếm 98% vốn điều lệ của Công ty).

Mạnh dạn mở rộng ngành nghề kinh doanh sang lĩnh vực thương mại.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2024, Ban giám đốc công ty đã bám sát sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông th- ờng niên, đã có những biện pháp quyết liệt và kịp thời trong việc ứng phó với các tác động xấu của thị tr- ờng trong n- ớc và thế giới ảnh h- ớng đến sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu t- năm 2025, trình Đại hội đồng cổ đông th- ờng niên công ty nh- sau :

3.1 Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu cơ bản	Đơn vị	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu	1.000đ	151.160.000.000
a	- Dịch vụ hàng hải		1.500.000.000
b	- Cho thuê lao động		140.600.000.000
c	+ Trong nước		30.160.000.000
	+ Nước ngoài		110.000.000.000
	- Vận tải và kinh doanh TM		9.500.000.000
2	Lợi nhuận tr- ớc thuế	1.000đ	7.550.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

3	Đơn giá tiền l- ơng	% doanh thu	6,00%
4	Cổ tức	1.000đ	Không trả cổ tức

V – QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị khóa VI (2020 — 2025) đ- ọc Đại hội đồng cổ đông th- ờng niên công ty bầu ngày 18/06/2015 gồm 07 thành viên.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết nh- sau :

Họ tên	Chức danh	Sở hữu	Tỷ lệ
Ông Vũ Ngọc Sinh	Chủ tịch	69.537	1,14%
Ông Phạm Sĩ Tú	Phó chủ tịch	24.600	0,40%
Ông Hoàng Linh Sơn	y viên	107.550	1,77%
Ông Lê Trung Hà	y viên	204.108	3,36%
Ông Nguyễn Văn Biên	y viên	52.767	0,87%
Ông Nguyễn Bá Hải	y viên	6.306	0,10%
Bà Trịnh Thị Nga	y viên	1.517.900	24,97%
Tổng cộng		1.982.768	32,62%

Trong đó thành viên Hội đồng quản trị độc lập và không tham gia điều hành gồm :

- Thành viên HĐQT độc lập : ng Nguyễn Bá Hải
- Thành viên HĐQT không tham gia điều hành :
 - ng Phạm Sĩ Tú
 - Ông Lê Trung Hà
 - Ông Nguyễn Văn Biên
 - Bà Trịnh Thị Nga

b. Thay đổi thành viên HĐQT : Không

c. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty hoạt động dựa trên nguyên tắc tập thể và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT để phụ trách các vấn đề riêng biệt.

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị công ty đối với Ban giám đốc tập trung vào một số vấn đề sau :

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Việc tuân thủ các quy định của Pháp luật.
- Việc thực hiện các biện pháp để nâng cao hiệu quả SXKD trong điều kiện sản xuất của công ty chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực ở trong và ngoài nước.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát công ty gồm ba (3) thành viên, trong đó có một (01) thành viên là Trưởng ban kiểm soát.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát, số cổ phần và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau :

Họ tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Bà Lê Thị Thu Hoài	Trưởng ban	73.083	1,20%
Ông Nguyễn Quốc Chiến	Thành viên	10.515	0,17%
Ông Lê Vũ Cường	Thành viên	3.228	0,05%
Tổng		86.826	1,43%

Thay đổi thành viên Ban kiểm soát : Không

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị công ty
- Thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát đã được quy định trong Điều lệ công ty.

3. Các giao dịch và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát. Giám đốc và các cán bộ quản lý năm 2024.

TT	Họ tên	Chức vụ	Thu nhập
I	Hội đồng quản trị		1.139.850.000đ
1	Vũ Ngọc Sinh	Chủ tịch HĐQT	613.850.000đ
2	Phạm Sĩ Tú	Phó chủ tịch HĐQT	88.500.000đ
3	Hoàng Linh Sơn	Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty	88.500.000đ
4	Lê Trung Hà	Thành viên HĐQT	86.500.000đ
5	Nguyễn Văn Biên	Thành viên HĐQT	88.500.000đ
6	Nguyễn Bá Hải	Thành viên HĐQT	86.000.000đ
7	Trịnh Thị Nga	Thành viên HĐQT	88.000.000đ
II	Ban Giám đốc		595.100.000đ

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

1	Ông Hoàng Linh Sơn	Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty	595.100.000đ
III	Ban kiểm soát		137.500.000đ
1	Nguyễn Thị Thu	Trưởng ban kiểm soát	55.500.000đ
2	Lương Thu Hoài	Thành viên Ban kiểm soát	41.000.000đ
3	Lê Vũ Cường	Thành viên Ban kiểm soát	41.000.000đ
Cộng			1.872.450.000đ

3.2/ Các khoản lợi ích phi vật chất : không có

3.3/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : không có

3.4/ Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ, người có liên quan và các bên liên quan trong năm 2024 (Xem tại Phụ lục số 1 kèm theo)

VI – BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

1. Kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất và các Báo cáo tài chính riêng năm 2024 của công ty và các công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và T- vấn Tài chính Quốc tế (IFC).

- Địa chỉ : Tầng 15, Toàn nhà Center Buiding, Habulico Complex
Số 1 Nguyễn Huy T- ởng, quận Thanh Xuân - Hà Nội
- Tel : (84-24) 666 42 777
- Fax : (84-24) 666 43 777
- Email : ifc@ifcvietnam.com
- Website : www.ifcvietnam.com.vn

2. Ý kiến kiểm toán độc lập

Số:: 031704/2025/BCKI CPA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông,
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 17 tháng 03 năm 2025 từ trang số 6 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất; chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý tới người đọc tới thuyết minh số II phần thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, lũy kế của công ty là 49.853.704.951đ (tại ngày 01/01/2024 là 59.156.499.842đ). Khả năng hoạt động liên tục của Công ty sẽ phụ thuộc vào việc triển khai các kế hoạch kinh doanh của Ban giám đốc về việc tập trung định hướng kinh doanh vào các hoạt động cho thuê thuyền viên, dịch vụ hàng hải. Những điều kiện này cùng các vấn đề khác như trình bày tại thuyết minh số II cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Nguyễn Thị Thanh Hoa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 1402-2023-072-01
Thay mặt và đại diện cho

Nguyễn Huy Hùng
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2335-2023-072-1

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

CTy TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2025

3. Báo cáo tài chính

Báo cáo Tài chính riêng và Báo cáo Tài chính hợp nhất của Công ty năm 2024 đã được kiểm toán theo quy định về pháp luật về kế toán và kiểm toán đối với công ty đại chúng được đăng tải trên website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên website của Công ty theo đường dẫn : www.inlaco hp.com.vn

Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài (INLACO HAIPHONG) xin gửi đến các Quý cơ quan và các nhà đầu tư **Báo cáo thường niên năm 2024** của Công ty./.

Trân trọng kính chào.

Hải Phòng, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Người đại diện theo pháp luật

Giám đốc



HOÀNG LINH SƠN

Phụ lục số 1
GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG NỘI BỘ
 Kỳ báo cáo : năm 2024

STT	Tên tổ chức cá nhân	Mối quan hệ liên quan đến công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm Giao dịch với công ty	Số Nghị quyết, quyết định của HĐQT thông qua	Nội dung hợp đồng	Giá trị giao dịch năm 2024
1	CTy CP Cung ứng nhân lực Inlaco	Công ty con của Công ty	0202149394 Ngày cấp 29/01/2022 , Nơi cấp : Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	11/08/2023	Số 20/NQ-HĐQT Ngày 10/08/2023	Cung ứng thuyền viên cho IMSCO đi làm việc trên các tàu nước ngoài	5.064.686.693
2	Công ty TNHH Thương mại Mê Linh	CTy có liên quan đến cổ đông nội bộ	0200409255 Ngày cấp 27/07/2000 , Nơi cấp : Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Số 221 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng	08/09/2023	Số 21/NQ-HĐQT Ngày 07/09/2023	Thuê 651m2 nhà tầng 2.3 của công trình xây dựng tại thửa đất số 3 lô 28A Khu ĐT Ngã 5- Sân bay Cát Bi	685.000.000
3	CTy CP Cung ứng nhân lực Inlaco	Công ty con của Công ty	0202149394 Ngày cấp 29/01/2022 , Nơi cấp : Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	24/10/2023	Số 23/NQ-HĐQT Ngày 24/10/2023	Thuê văn phòng một phần nhà tầng 2. 3	690.000.000
4	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Inlaco	Công ty con của Công ty	0201604876 Ngày cấp 31/12/2014 , Nơi cấp : Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	25/10/2023	Số 28/NQ-HĐQT Ngày 25/10/2023	Thuê văn phòng diện tích 30m2	60.000.000
5	CTy CP Cung ứng nhân lực Inlaco	Công ty con của Công ty	0202149394 Ngày cấp 29/01/2022 , Nơi cấp : Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	02/12/2024	Số 17 /NQ-HĐQT Ngày 02/12/2024	Thuê tài sản (xe ô tô 16 chỗ ngồi)	50.000.000
6	CTy CP Cung ứng nhân lực Inlaco	Công ty con của Công ty	0202149394 Ngày cấp 29/01/2022 , Nơi cấp : Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	12/12/2024	Số 18 /NQ-HĐQT Ngày 09/12/2024	Mua xe ô tô 05 chỗ ngồi	1.568.286.128